

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 09-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Xem - Cán bộ hưu trí;

Ông Phạm Tuấn Kiệt - Bí thư huyện đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quốc C, sinh năm 1993, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Giồng L, xã Hòa A, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu T (đã chết) và bà Thạch Thị P, sinh năm: 1976; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt. Ngày 15/02/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định tạm giữ, đến ngày 18/02/2021 ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Đỗ Minh N, sinh ngày 16/6/2005 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Đỗ Minh N là ông Đỗ Văn Ng, sinh năm 1966 là cha ruột của Đỗ Minh N (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Bưng Lớn A, xã Tam N, huyện C, tỉnh T.

2. Phạm Việt H, sinh ngày 16/5/2004 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Việt H là bà Thạch Thị Phương, sinh năm 1976 là mẹ ruột của Phạm Việt H (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Giồng L, xã Hòa A, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hằng ngày bị cáo Phạm Quốc C sống cùng em ruột Phạm Việt H, tại ấp Giồng L, xã Hòa A, huyện C, tỉnh T. Bị cáo quen biết và kết bạn với Đỗ Minh N. Vào khoảng 20 giờ ngày 13/02/2021 Nhật và Đỗ Trọng Thuần, sinh ngày 23/11/2004 ngụ ấp Ngãi Nhất, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đến nhà bị cáo chơi thì gặp bị cáo và Hoàng. Lúc này bị cáo lấy ra bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, bên trong có chứa một ít ma túy đá mà bị cáo cùng với Thạch Quý, sinh năm 1992 ngụ ấp Trà Kháo, xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè và Quân (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) sử dụng trước đó còn dư lại. Do thấy ma túy trong bộ dụng cụ sử dụng còn ít nên Nhật mới rủ bị cáo cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng, nghe vậy bị cáo đồng ý rồi cả hai thống nhất mỗi người góp 150.000 đồng và được số tiền 300.000 đồng bị cáo trực tiếp quản lý. Bị cáo và Nhật mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu đỏ không rõ biển số của Thuần điều khiển đến khu vực gần nghĩa trang liệt sĩ huyện Cầu Kè, thuộc khóm 3, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh mục đích để mua ma túy. Đến đây, bị cáo đi vào một con hẻm và gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người ốm cao (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua một túi nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng là ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó bị cáo đi ra xe mô tô rồi cùng với Nhật điều khiển về nhà (lúc này túi ma túy do bị cáo giữ). Khi về đến nhà, bị cáo để túi ma túy đá trên nền gạch trong nhà và cùng Nhật tiếp tục sử dụng ma túy còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng, riêng Hoàng và Thuần không có sử dụng ma túy.

Sau khi sử dụng hết ma túy trong bộ dụng cụ thì Nhật định cất túi ma túy vừa mới mua để sử dụng tiếp nhưng bị cáo nói đau bụng nên Nhật dừng lại. Bị cáo giao túi ma túy cho Nhật cất giữ để sử dụng sau, nghe vậy Nhật mới lấy túi ma túy cất trong ví da (cái bóp) màu đen của mình, loại ví ngang trên ví có dòng chữ “POLO”, rồi cùng Thuần đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 14/02/2021 Nhật một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ, biển số 84B1-077.11 mang theo túi ma túy mà bị cáo Cường đưa cất giữ (ngày 13/02/2021), mục đích để sử dụng ma túy. Khi Nhật và bị cáo ngồi nói chuyện trước cửa nhà chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và tạm giữ một túi nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, có kích thước 1,4cm x 3,1cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, nghi là ma túy đá được cất giấu trong ví da của Nhật, tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ Phạm Quốc C để điều tra làm rõ (Bút lục số 50).

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Quốc C thừa nhận: Túi nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng mà Đỗ Minh N cất giấu trong ví da màu đen là ma túy đá mà Nhật và bị cáo cùng nhau góp tiền mua (ngày 13/02/2021) với số tiền 300.000 đồng của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người ốm cao (không rõ họ tên và địa chỉ) tại khu vực khóm 3, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh để sử dụng thì bị phát hiện.

Ngày 15/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy do bị cáo Phạm Quốc C và Đỗ Minh N cùng nhau góp tiền mua về. Tại Bản kết luận giám định số 99/KLGD ngày 17/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 túi nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2258 gam (Bút lục số 32).

Xét thấy hành vi của Phạm Quốc C có dấu hiệu phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 18/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam cho đến nay. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với hành vi góp tiền mua ma túy và tàng trữ chất ma túy của Đỗ Minh N: Bị cáo Phạm Quốc C là người trực tiếp giao dịch mua và nhận ma túy, Nhật thì đứng đợi bên ngoài. Sau đó cả hai hẹn ngày 14/02/2021 mới sử dụng và bị cáo giao túi ma túy cho Nhật cất giữ. Hành vi của Đỗ Minh N cùng với bị cáo Cường góp tiền mua ma túy về sử dụng cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đỗ Minh N (sinh ngày 16/6/2005) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Minh N bằng hình thức Cảnh cáo (Bút lục số 147-148).

Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người ốm cao, không xác định được địa chỉ cụ thể, ngày 13/02/2021 có hành vi bán ma túy cho bị cáo Cường. Qua xác minh tại Công an thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè không phát hiện được người nào có đặc điểm tương tự như bị cáo đã trình bày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cầu Kè tiếp tục xác minh khi nào tìm được sẽ xử lý sau (Bút lục số 122, 123).

Vật chứng của vụ án: Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,2159 gam (sau khi giám định) được chứa trong phong bì niêm phong số 99/MA1 ghi ngày 17/02/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Thân Quốc Chính; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa khò dùng gas (đồ khò mini); 01 ví da màu đen, loại ví ngang, trên ví có dòng chữ “POLO”. Hiện các vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2021.

Trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Phạm Quốc C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Quốc C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng và không bổ sung hay khiêu nại gì về nội dung Cáo trạng.

Người làm chứng Đỗ Minh N khai nội dung giống như các lời khai đã cung cấp cho Cơ quan điều tra và được lưu tại hồ sơ vụ án. Đồng thời, Đỗ Minh N không yêu cầu nhận lại cái ví da (bóp) màu đen, loại ví ngang, trên ví có dòng chữ “POLO” mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có Ông nội là Phạm Văn Nghĩa được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đồng thời đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Quốc C từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,2159 gam (sau khi giám định) được chứa trong phong bì niêm phong số 99/MA1 ghi ngày 17/02/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Thân Quốc Chính; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa khò dùng gas (đô khò mini); 01 ví da (bóp) màu đen, loại ví ngang, trên ví có dòng chữ “POLO”.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Quốc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phạm Quốc C có ý kiến tranh luận: Không có.

Bị cáo Phạm Quốc C nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Phạm Quốc C: Vào ngày 13/02/2021 tại nhà bị cáo tại ấp Giồng L, xã Hòa A, huyện C, tỉnh T. Bị cáo có hành vi góp tiền với Đỗ Minh N (sinh ngày 16/6/2005) mỗi người 150.000 đồng mua ma túy đá về sử dụng, khi có ma túy thì bị cáo giao cho Nhật trực tiếp quản lý, cất giấu, tàng trữ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/02/2021 tại nhà bị cáo lực lượng Công an huyện Cầu Kè phối hợp với Công an xã Hòa Ân tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ trên người Đỗ Minh N một cái ví da bên trong có 01 túi nhựa được hàn kín kích thước 1,4cm x 3,1cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn, màu trắng, nghi là ma túy nên tiến hành tạm giữ và niêm phong (túi nhựa mà bị cáo giao cho Nhật quản lý vào ngày 13/02/2021). Tại Bản kết luận giám định số 99/KLGD ngày

17/02/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh xác định: Tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2258 gam. Hành vi của Đỗ Minh N và Phạm Quốc C cấu thành tội phạm “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đỗ Minh N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhật bằng hình thức Cảnh cáo.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố bị cáo Phạm Quốc C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định và hành vi này nên các quyết định và hành vi này đều hợp pháp. Về những chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Nhưng nhằm thỏa mãn cho việc sử dụng trái phép chất ma túy nên vào ngày 13/02/2021 bị cáo cùng với Đỗ Minh N đã hùn tiền mỗi người 150.000.000 đồng mua ma túy đá về cùng sử dụng. Khi chưa sử dụng thì bị cáo giao lại cho Nhật trực tiếp quản lý. Ngày 14/02/2021 Đỗ Minh N mang túi ma túy đá mà ngày 13/02/2021 bị cáo giao cho Nhật quản lý đến nhà bị cáo với mục đích là sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện.

Ma túy là chất gây nghiện nên một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem là nguyên nhân làm hao mòn, tổn hại cho sức khỏe và đặc biệt là làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện, ảnh hưởng đến sự an toàn của xã hội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có Ông nội là Phạm Văn Nghĩa được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các vật chứng gồm: Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,2159 gam (sau khi giám định) được chứa trong phong bì niêm phong số 99/MA1 ghi ngày 17/02/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Thân Quốc Chính; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa khò dùng gas (đồ khò mini). Xét thấy đây là vật cất tàng trữ và công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da (bóp) màu đen, loại ví ngang, trên ví có dòng chữ “POLO” là của Đỗ Minh N dùng để chứa túi ma túy và bị Cơ quan điều tra thu giữ. Tại phiên tòa Đỗ Minh N không yêu cầu được nhận lại tài sản này và xét thấy giá trị sử dụng còn lại không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Quốc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,2159 gam (sau khi giám định) được chứa trong phong bì niêm phong số 99/MA1 ghi ngày 17/02/2021 với hình dấu tròn, màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Thân Quốc Chính; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa khò dùng gas (đồ khò mini); 01 ví da (bóp) màu đen, loại ví ngang, trên ví có dòng chữ “POLO”. Hiện các vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2021 (Bút lục 173).

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Quốc C được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo Phạm Quốc C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chí Điền

